

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJIA	33,507.50	-0.47%	1.09%
S&P500	4,288.05	-0.27%	11.68%
NASDAQ	13,219.32	0.14%	26.30%
VIX	17.52	1.04%	
FTSE 100	7,608.08	0.08%	2.10%
DAX	15,386.58	0.41%	10.51%
CAC40	7,142.44	0.37%	10.33%
Dầu Brent (\$/thùng)	92.41	-0.76%	7.57%
Vàng (\$/ounce)	1,845.76	-1.08%	1.07%

Chỉ số Dow Jones giảm điểm vào ngày thứ Sáu (29/09), khi nhà đầu tư theo dõi những thông tin mới nhất về khả năng Chính phủ đóng cửa và khép lại một tháng đầy khó khăn đối với chứng khoán. Mặc dù PCE lõi được công bố, nhích 0.1% trong tháng 8 và tăng 3.9% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so với dự báo tăng 0.2% trên cơ sở tháng, nhưng lo ngại của nhà đầu tư về khả năng Chính phủ Mỹ đóng cửa đã gây áp lực lên thị trường vào cuối phiên.

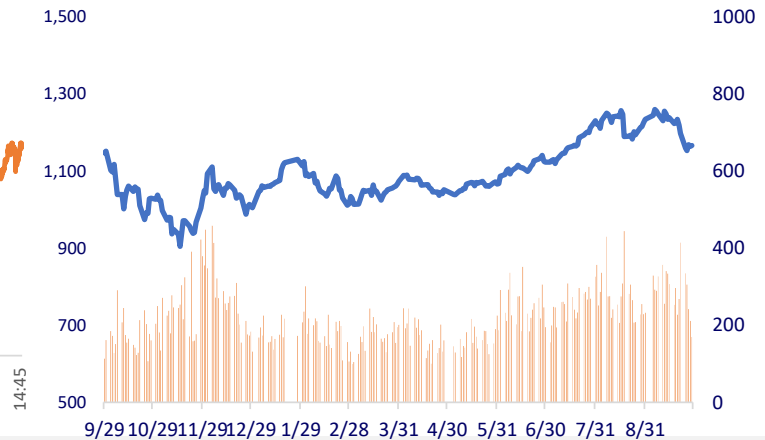
KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.15%	-5	-482
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.50%	0	-190
TPCP - 5 năm	2.19%	3	-260
TPCP - 10 năm	2.59%	11	-231
USD/VND	24,470	-0.40%	2.99%
EUR/VND	26,407	-0.41%	2.92%
CNY/VND	3,398	-0.41%	-2.50%

Giá dầu giảm trong ngày thứ Sáu (29/09), do những lo ngại về kinh tế vĩ mô và động thái chốt lời trên thị trường. Tuy nhiên, giá dầu đã vọt gần 30% trong quý vừa qua khi việc cắt giảm sản lượng của OPEC+ làm giảm nguồn cung dầu thô toàn cầu.

TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,154.15	0.15%	14.60%
VN30	1,166.26	0.16%	16.02%
HNX	236.35	0.79%	15.12%
UPCOM	88.78	0.38%	23.91%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-404.80		
Tổng GTGD (tỷ)	16,307.27	-11.62%	89.27%

Phiên 29/9, tự doanh công ty chứng khoán bán ròng khoảng 62 tỷ đồng, chủ yếu bán ròng GEX 45 tỷ, VPB 25 tỷ, FPT 18 tỷ,...

**VN30 - INTRADAY**

**VN30 (1Y)**

**TIN TỨC CHỌN LỌC**

Việt Nam thuộc nhóm nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới;  
 PMI tháng 9/2023: Số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhưng sản lượng có dấu hiệu suy giảm;  
 Australia tài trợ nghiên cứu quy hoạch 4 sân bay Việt Nam;  
 Quốc hội Mỹ thông qua dự luật chi tiêu vào phút chót, Chính phủ thoát cảnh đóng cửa;  
 Bloomberg: Ấn Độ có thể giảm giá sản xuất khẩu gạo basmati để duy trì tính cạnh tranh;  
 Lạm phát tại Eurozone giảm xuống mức thấp nhất trong 2 năm.

**LỊCH SỰ KIỆN**

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
NAV	10/3/2023	10/4/2023	10/16/2023	Tiền mặt		800
VTB	10/3/2023	10/4/2023	10/13/2023	Tiền mặt		300
KDH	10/3/2023	10/4/2023		Cổ phiếu	100:10	
UDJ	10/3/2023	10/4/2023	10/19/2023	Tiền mặt		4,000
PPS	10/3/2023	10/4/2023	10/24/2023	Tiền mặt		1,300
DXP	10/3/2023	10/4/2023		Cổ phiếu	100:10	
TMS	10/4/2023	10/5/2023		Cổ phiếu	100:30	
IMP	10/5/2023	10/6/2023		Cổ phiếu	100:5	
IMP	10/5/2023	10/6/2023	10/20/2023	Tiền mặt		1,000